



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ VÀ TIN HỌC VIỆT NAM**

15 Trần Hưng Đạo, Hà Nội, Vietnam, Tel.: 84.4 38253 254, Fax: 84.4 826 4786

Website: [www.veic.com.vn](http://www.veic.com.vn) , [www.veic.vn](http://www.veic.vn)

Số: **161**.BC/ĐT-TGD

Hà nội, ngày 10 tháng 3 năm 2009

## **BÁO CÁO**

**CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC (Trình Đại Hội Cổ Đông 2009)**

Kính thưa quý vị đại biểu,

Kính thưa Đại hội,

Được sự phân công của HĐQT tôi xin báo cáo về:

### **KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2008 VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH 2009**

#### **PHẦN A: KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2008**

##### **I - TÌNH HÌNH CHUNG CẢ NĂM 2008**

Tổng kết năm 2007 mặc dầu là năm đầu tiên hoạt động theo mô hình công ty CP trong đó nhà nước vẫn giữ CP chi phối nhưng Tổng Công ty đạt được kết quả tương đối khả quan. Năm 2008 là năm Tổng Công ty bước sang năm thứ 2 hoạt động theo mô hình Công ty CP, và năm 2008 là một năm tình hình kinh tế-xã hội trong nước và quốc tế có nhiều biến động phức tạp, khó lường: đầu năm lạm phát tăng cao, cuối năm lại bị giảm phát, thiên tai, dịch bệnh trong nước liên tiếp xảy ra gây thiệt hại lớn cho sản xuất và đời sống dân cư; Khủng hoảng tài chính thế giới đã có tác động lớn tới nước ta, nên trong những tháng cuối năm tất cả các chỉ tiêu của nền kinh tế đều bị giảm sút. Trong bối cảnh chung của đất nước, là một đơn vị sản xuất kinh doanh với ngành hàng chính là điện tử - tin học - viễn thông - tự động hoá, Tổng Công ty CP Điện tử và Tin học Việt Nam và các Công ty thành viên không tránh khỏi bị tác động và đã bị ảnh hưởng lớn đến sản xuất kinh doanh, các chỉ tiêu doanh thu và giá trị sản xuất công nghiệp theo kế hoạch năm 2008 của Tổng Công ty. Hậu quả là các công trình đầu tư cho công nghiệp, xây dựng, điện tử-viễn thông, các nhà máy điện, đường dây và trạm biến áp, tự động hoá tòa nhà, cung cấp trang thiết bị y tế... là những ngành công nghiệp chủ đạo mà Tổng Công ty CP Điện tử và Tin học Việt Nam và các đơn vị thành viên của Tổng Công ty tham gia kinh doanh, cung cấp thiết bị, sản xuất, lắp đặt và cung cấp dịch vụ bị đình trệ, kéo giãn tiếp độ và bị thu hẹp hạn mức và quy mô đầu tư. Đặc biệt từ giữa năm 2008 khi tình hình nhập siêu tăng cao, tỷ giá giữa đồng Việt nam và USD tăng đột biến, để giảm nhập siêu chính phủ đã điều hành giảm nhập các mặt hàng tiêu dùng nên các doanh nghiệp thuộc Tổng Công ty nhập khẩu linh kiện để sản xuất hàng tiêu dùng (TV; tủ lạnh; đầu DVD...) gặp nhiều khó khăn.

## II – KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2008

Mặc dầu gặp nhiều khó khăn với sự nỗ lực của toàn thể CBCNV Tổng Công ty và các đơn vị thành viên cùng với sự lãnh đạo, điều hành của bộ máy mới của Tổng Công ty cổ phần sau chuyển đổi, năm 2008 tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty đạt được kết quả cụ thể như sau:

### 1/ Các Công ty thành viên

Năm 2008 Tổng Công ty đã kiện toàn lại các văn bản, quy chế về việc cử người đại diện và quản lý phần vốn. Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc thường xuyên nắm bắt tình hình hoạt động của các đơn vị thành viên qua người đại diện, do đó bước đầu Tổng Công ty đã có hỗ trợ một số đơn vị thành viên về mặt xây dựng định hướng chiến lược, vốn trong kinh doanh cũng như phối hợp, hợp tác lẫn nhau.

Về hàng hoá và dịch vụ: Các Công ty vẫn phát huy việc sản xuất và kinh doanh các sản phẩm và dịch vụ truyền thống của mình

- Video các loại: thực hiện cả năm 2008 là 54.500 chiếc, bằng 81% so với cùng kỳ năm 2007;
- Audio các loại: thực hiện năm 2008 15.000 chiếc bằng 92,19% so với năm 2007
- Máy vi tính: thực hiện cả năm 2008 là 12.000 chiếc, tăng 78% so với cùng kỳ năm 2007;
- Các sản phẩm thiết bị y tế: Đây là một trong những sản phẩm Tổng Công ty đã xác định là chủ yếu và định hướng chiến lược lâu dài nhưng năm 2008 chỉ 2 Công ty là Đồng Đa và Amex chỉ sản xuất và tiêu thụ được số lượng nhỏ.
- Một số sản phẩm điện tử - điện lạnh như: tăng âm, tủ lạnh, máy giặt, điều hoà nhiệt độ đã được tổ chức sản xuất nhưng chỉ đạt chỉ tiêu kế hoạch trên dưới 30% cả năm 2008.
- Năm 2008 đạt 14 triệu USD chỉ bằng 87,72% giá trị xuất khẩu năm 2007. Chỉ có duy nhất Công ty CP Điện tử Bình Hòa thực hiện xuất khẩu thu ngoại tệ, chiếm tỷ trọng 100% giá trị xuất khẩu của toàn Tổng Công ty, với các sản phẩm xuất khẩu chính là: cuộn dây choke coil, biến thế và cuộn cảm, cuộn cảm – coil, bộ nguồn ổn áp (SMT), mạch điện tử các loại, bộ phận chống sét. Các thị trường xuất khẩu chính là: Singapore, Malaysia, Nhật, Thái Lan, Indonesia, Hàn quốc, Hồng Kông, Đài Loan, Trung quốc, Đức, Anh, Mỹ, Pháp, Úc, Thụy sĩ, Khu chế xuất.
- Về dịch vụ năm 2008 mặc dầu vẫn chiếm tỷ trọng nhỏ trong tổng doanh thu (10%) tuy nhiên đã có bước tăng trưởng 90% so với 2007.
- Về tổng doanh thu của các Công ty thành viên năm 2008 đạt 1.870 tỷ đồng tăng 2,7% so với năm 2007. Một số Công ty có doanh thu cao:
  - + Công ty CP Điện tử Tân Bình có tổng doanh thu cao nhất là 700 tỷ đồng;
  - + Công ty CP Điện tử Thủ Đức có tổng doanh thu 376,4 tỷ đồng;
  - + Công ty CP Viettronics Đồng Đa đạt 151,8 tỷ đồng;
  - + Công ty CP Máy tính và Truyền thông Genpacific 85 tỷ đồng;
  - + Công ty CP Điện tử Biên Hoà có tổng doanh thu 77 tỷ đồng;
  - + Công ty CP Điện tử Bình Hòa có tổng doanh thu 67 tỷ đồng;

## 2/ Tổng Công ty

- Năm 2008 Tổng Công ty đã xây dựng định hướng và chiến lược phát triển đến 2015 và tầm nhìn đến năm 2020 về sản phẩm, dịch vụ, đầu tư, nguồn vốn, thị trường.... Tuy nhiên đến nay tình hình thế giới và trong nước đã có nhiều biến đổi nên định hướng chiến lược này cần phải cập nhật và điều chỉnh.

- Trong quá trình đổi mới sản phẩm và dịch vụ, Tổng công ty đã đạt được một số thành tựu nhất định, với giá trị hợp đồng đã ký kết để cung cấp sản phẩm và dịch vụ (do Văn phòng Tổng công ty trực tiếp thực hiện) gần 900 tỷ đồng, Tổng công ty đã trúng thầu các công trình lớn như: Tổng thầu cung cấp thiết bị và dịch vụ cho các nhà máy: Nhà máy thủy điện Darktih 144MW, Nhà máy thủy điện Bắc hà 90MW, Nhà máy thủy điện Kanak 13MW, nhà máy thủy điện Nậm công 38MW,... Song song với việc trúng thầu các công trình trên, Tổng công ty đã nghiên cứu sản xuất được phần lớn các thiết bị để cung cấp cho các dự án đó.

- Trong năm 2008, Tổng công ty thực hiện nghiên cứu chế tạo các sản phẩm thuộc lĩnh vực thiết bị y tế, lĩnh vực công nghiệp, công nghệ thông tin, và một số sản phẩm thuộc lĩnh vực tiết kiệm năng lượng. Năm 2008, đã hoàn thiện các công tác nghiên cứu phát triển của các sản phẩm:

- + Máy theo dõi bệnh nhân,
- + Lò đốt rác thải rắn y tế,
- + Thiết bị điều tốc turbine thủy điện,
- + Thiết bị kích từ cho máy phát điện,
- + Tủ điện hạ thế,
- + Đèn chiếu sáng LED tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường.

Các sản phẩm này đang được triển khai công tác marketing để đưa ra thị trường khi kết thúc quá trình nghiên cứu phát triển - thử nghiệm, lấy các chứng chỉ chất lượng sản phẩm.

Trong các sản phẩm trên có 2 sản phẩm được nhà nước đưa vào chương trình dự án quốc gia và có sự hỗ trợ về tài chính:

- + Dự án Điện tử Y tế được hỗ trợ 8 tỷ đồng,
- + Dự án Đèn chiếu sáng LED tiết kiệm năng lượng được hỗ trợ 5 tỷ đồng.

- Về doanh thu: Cuối năm 2007 và đầu năm 2008 Tổng Công ty đã ký hợp đồng cho 2008 trên 900 tỷ đồng nên khi xây dựng kế hoạch theo các hợp đồng đã ký. Tuy nhiên do lạm phát, khủng hoảng tài chính thế giới ảnh hưởng tới nước ta nên Chính phủ đã chỉ đạo tạm dừng và giãn tiến độ một số dự án, và đặc biệt là từ giữa quý II/2008 lãi suất ngân hàng lên quá cao (trên 21%) nên các hợp đồng của Tổng Công ty đã ký phải giãn tiến độ do đó chỉ tiêu về doanh thu của Tổng Công ty bị giảm nhiều so với kế hoạch. Năm 2008 Cơ quan Tổng Công ty là 123,6 tỷ đạt 31% so với kế hoạch đề ra ban đầu và 68,7% so với kế hoạch điều chỉnh.

## 3/ Về quản lý vốn và các chế độ thống kê, kế toán, tài chính

- Năm 2008 Tổng Công ty và các đơn vị thành viên có vốn của Tổng Công ty từ 51% trở lên được KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC tiến hành kiểm toán. Qua kết luận của KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC thì Tổng Công ty & các Công ty được kiểm toán chấp hành tốt chế độ chính sách của nhà nước về kế toán tài chính của nhà nước. KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC chưa phát hiện tham ô, không gây thất thoát. Tuy nhiên KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC cũng chỉ ra cho Tổng Công ty và các Công ty được kiểm toán bút toán và điều

10/01/2009

chính lại một số chỉ tiêu trong báo cáo tài chính năm 2007, đồng thời KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC cũng yêu cầu Tổng Công ty nộp vào ngân sách một khoản tiền không lớn (Có báo cáo riêng kèm theo).

- Hầu hết các Công ty đều thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm bởi các Công ty Kiểm toán độc lập. Tuy nhiên các Công ty nhỏ mà Tổng Công ty Không nắm cổ phần chi phối, không thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm, việc này Tổng Công ty mặc dầu đã có văn bản nhưng lấy lý do tốn kém các Công ty nhỏ vẫn chưa thực hiện.

- Về thực hiện các quy định của Tổng Công ty về thực hiện báo cáo tháng, quý, năm. Tuy nhiên một vài Công ty nhỏ, vốn ít mà Tổng Công ty không nắm CP chi phối chưa thực hiện tốt việc báo cáo việc này gây khó khăn cho Tổng Công ty trong công tác quản lý, công tác thống kê.

#### 4/ Về kết quả XSKD năm 2008

- Đến thời điểm hiện nay các Công ty thành viên chưa có báo cáo tài chính đã kiểm toán gửi lên Tổng công ty Năm 2008 nên chưa có con số cụ thể, tuy nhiên nắm bắt tình hình qua các đại diện quản lý thì năm 2008 mặc dầu có nhiều khó khăn nhưng các Công ty thành viên đều lãi (có Công ty lãi nhiều, có Công ty lãi ít) chỉ có Công ty Đồng đa là lỗ. Nguyên nhân lỗ của Công ty Đồng đa theo tôi có 2 nguyên nhân:

- + Do lãi suất ngân hàng tăng cao đột biến ngoài khả năng dự tính của Công ty cho các hợp đồng đang dở dang nên lãi suất ngân hàng vượt quá khả năng tài chính đã tính toán cho các hợp đồng.
- + Việc thay đổi Giám đốc điều hành: Giám đốc mới từ một đơn vị khác ngoài Công ty nên có khó khăn trong việc nắm bắt và điều hành tiến độ thực hiện các hợp đồng dở dang với một thời gian ngắn trong khi áp lực về lãi suất ngân hàng trong thời gian này rất lớn.

- Riêng về Cơ quan Tổng Công ty ngoài việc cố gắng tối đa để thực hiện các hợp đồng đã ký thì Tổng Công ty đã hợp tác với các ngân hàng tận dụng các nguồn vốn nhân rồi (do việc giãn các dự án của các hợp đồng đã ký) từng ngày, từng tuần và từng tháng đưa vào hoạt động tài chính góp một phần không nhỏ cho hiệu quả SXKD của năm 2008.

**Kết quả hoạt động và các chỉ tiêu tài chính được thể hiện trong biểu sau:**

Biểu 1

đơn vị tính: 1.000đ

TT	Chỉ tiêu	KH đầu năm	KH điều chỉnh	thực hiện	Tỷ lệ	
					5\3	5\4
1	2	3	4	5		
<b>A</b>	<b>Vốn điều lệ (tỷ đồng)</b>	<b>438,000,000</b>	<b>438,000,000</b>	<b>438,000,000</b>	100.00%	100.00%
	Trong đó:					
	- Tại các Công ty thành viên	288,669,884	288,669,884	288,669,884	100.00%	100.00%
	Tại VP Tổng Công ty	149,330,116	149,330,116	149,330,116	100.00%	100.00%
<b>B</b>	<b>Doanh thu (tỷ đồng)</b>	<b>2,089,800,000</b>	<b>1,680,000,000</b>	<b>1,786,000,000</b>	80.39%	106.31%
	Trong đó:					
	- Tại các Công ty thành viên	1,700,000,000	1,500,000,000	1,662,104,000	88.24%	110.81%
	-Tại VP Tổng Công ty	389,800,000	180,000,000	123,896,000	46.18%	68.83%

TT	Chỉ tiêu	KH đầu năm	KH điều chỉnh	thực hiện	Tỷ lệ	
<b>c</b>	<b>Lợi nhuận</b>	60,640,000	55,000,000	58,005,000	90.70%	105.46%
	Trong đó:					
	- Thu tại các Công ty thành viên	39,000,000	35,000,000	38,241,272	89.74%	109.26%
	- Tại VP Tổng Công ty	21,640,000	20,000,000	20,758,728	92.42%	103.79%

## 5/ Về thực hiện kế hoạch đầu tư

### 5.1 Về dự án 197 Nguyễn thị Minh khai Quận I TP. HCM

Sau cuộc họp HĐQT lần trước Tổng Giám đốc đã chỉ đạo các phòng ban chức năng thực hiện các việc sau:

- Có bản hoàn thành xác lập việc sở hữu: UBND TP. HCM đã có quyết định không thu tiền thuê nhà từ năm 1992 đến nay (hơn 900 triệu). Hiện UBND TP đang chỉ đạo các cơ quan quản lý tính toán lại giá trị đất (khi cổ phần hoá đã xác định là 7,2 tỷ).

- Đã được các cơ quan quản lý TP. HCM phê duyệt một số chỉ tiêu làm cơ sở cho việc thiết kế và xây dựng:

- + Mật độ xây dựng: 60%.
- + Số tầng tối đa: 8 tầng (không kể tầng hầm; tầng lửng và sân thượng có phòng kỹ thuật)
- + Chiều cao tối đa: 38m (so với nền sân).
- + Hệ số sử dụng đất tối đa: 5,2 lần
- + Công trình cách lộ giới đường Ng. Thị Minh Khai tối thiểu 5m.

- Đã ký hợp đồng thiết kế và dịch vụ xin phép xây dựng, bên B đã xong các bước sau:

- + Xong thiết kế cơ sở:

Tổng Công ty đã phê duyệt thiết kế lần cuối để bổ túc hồ sơ xin phép xây dựng. Dự kiến sau khi có giấy phép, thời gian đấu thầu khoảng 60 ngày thì đầu tháng 7/2009 bắt đầu thi công, thời gian thi công khoảng 12 tháng.

- \* Tổng diện tích mặt bằng: 425,25m<sup>2</sup>.
- \* Tầng hầm: 356,32m<sup>2</sup>.
- \* Diện tích từ tầng 1 đến tầng 8: 2.100m<sup>2</sup>.
- \* Diện tích tầng lửng: 150m<sup>2</sup>.

Toà nhà mang tên Viettronics tower

Đây là dự án có hiệu quả cao vì vị trí Công trình nằm trên đường Ng. Thị Minh Khai là đường lớn của Quận I là quận trung tâm TP. HCM, do đó cần khẩn trương tiến hành để đưa vào khai thác góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổng Công ty.

### 5.2 Về dự án E5 Cầu giấy

Tổng Công ty được UBND TP. Hà nội cấp 4.400 M<sup>2</sup> tại lô đất E5 khu Mỹ đình, Quận Cầu giấy (chung lô với Tập đoàn Điện lực Việt nam). Tổng Công ty đã nộp 4,4 tỷ tiền cọc theo quy định của UBND TP. Hà nội. Dự kiến sẽ xây dựng toà nhà VP làm việc và thương mại dịch vụ cao 30 tầng. Hiện nay Tổng Công ty đang thực hiện các thủ tục để được bàn giao thực địa.

### 5.3 Về dự án đèn LED chiếu sáng

Đây là loại đèn sản xuất theo công nghệ điện tử mới có trên thị trường từ 2003. Chọn SX đèn LED chiếu sáng là một hướng đi đúng của Tổng Công ty theo xu thế của thế giới. Ở Mỹ và Châu Âu đã có luật bắt buộc từ năm 2020 thì 70% chiếu sáng phải dùng loại đèn này. Tuy nhiên hiện nay do công nghệ mới nên giá đèn còn cao. Cuộc họp trước HĐQT Tổng Công ty đã có nghị quyết thành lập Công ty để sản xuất và kinh doanh đèn này. Ban Dự án đã viết luận chứng kỹ thuật và nhà nước hỗ trợ từ chương trình Tiết kiệm Năng lượng Quốc gia 5 tỷ. Dự kiến của tôi là để tiết kiệm chi phí Ban Dự án sẽ thiết kế (dựa vào mẫu của nước ngoài), nhập Chip LED hoàn thiện, đặt gia công các chi tiết trong nước, sử dụng các Công ty thành viên lắp ráp hoàn thiện và Ban dự án làm công tác thị trường và tiêu thụ. Tuy nhiên thời gian qua Ban dự án chưa làm tốt công tác thị trường nên chưa tiêu thụ được sản phẩm. Trong 2009 sẽ tiếp tục làm công tác này, nếu thị trường tốt cuối năm sẽ thành lập Công ty. Tuy nhiên cũng không chờ đến cuối năm, nếu có thị trường thì sẽ thành lập ngay.

### 5.4 Về đầu tư ra ngoài Tổng Công ty

Cuối năm 2008 sau khi phân tích hiệu quả của Công ty CP Bê tông ly tâm Thủ Đức I (trong 4 năm qua cổ tức 30% của vốn điều lệ) và nhu cầu của thị trường của sản phẩm này rất lớn do đó HĐQT Tổng Công ty đã quyết định đầu tư 5 tỷ (10% vốn điều lệ). Đầu năm 2009 dự án đã đưa vào sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

### 5.5 Thực hiện KH đầu tư 2008 và dự kiến 2009

Biểu 2

đơn vị tính: triệu đồng

TT	Khoản mục	KH 2008	Thực hiện 2008	%	Dự kiến KH 2009
<b>I</b>	<b>Văn Phòng Tổng Công ty</b>	<b>126,200</b>	<b>1,352</b>	<b>1.07%</b>	<b>233,600</b>
1	Nhà 197 Ng. Thị Minh Khai	10,000	0	0.00%	10,000
2	Khu E5 Cầu giấy	100	0	0.00%	100,000
3	Nhà máy SX Sản phẩm tiết kiệm năng lượng	10,000	0	0.00%	10,000
4	Cải tạo nhà 2 tầng Phan Huy Chú	1,000	0	0.00%	0
5	Trang bị xe Ô tô	1,500	1,352	90.13%	0
6	Thành lập Công ty Đầu tư	100,000	0	0.00%	100,000
7	Bổ sung khi chuyển đổi trường VTC	3,600	0	0.00%	3,600
8	Dự phòng	0			10,000
<b>II</b>	<b>Trung tâm Kinh doanh &amp; Thị trường</b>	<b>120</b>	<b>82</b>	<b>68.33%</b>	<b>800</b>
1	Sửa chữa, cải tạo VP tại 56 Ng. Chí Thanh	120	82	68.33%	
2	Máy móc thiết bị, công cụ quản lý	312	287	91.99%	
3	Mua xe Ô tô	0	0		800
<b>III</b>	<b>Trung tâm Công Nghệ</b>	<b>2,411</b>	<b>2,251</b>	<b>93.36%</b>	
1	Máy móc thiết bị, công cụ quản lý	1,451	1,451	100.00%	
2	Mua xe Ô tô	960	800	83.33%	

## 6/ Về Lao động và thu nhập

Năm 2008 là năm có nhiều biến động về lao động do tác động của khủng hoảng tài chính, đặc biệt là 6 tháng cuối năm. Tuy nhiên theo chỉ đạo của Chính phủ Tổng Công ty và các Công ty thành viên vẫn cố gắng tối đa để đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động. Bình quân lao động toàn Tổng Công ty năm 2008 là 2.050 người, với thu nhập bình quân: 2,78 triệu đồng/người/tháng. Tuy nhiên đây là một thách thức lớn cho Tổng Công ty trong năm 2009, nhất là các Công ty có nhiều lao động.

## PHẦN B: DỰ KIẾN KẾ HOẠCH NĂM 2009

### 1/ Tình hình chung

Năm 2009 kinh tế Việt nam vẫn có nhiều khó khăn do ảnh hưởng của khủng hoảng tài chính thế giới. Do đó Tổng Công ty cũng như các Công ty thành viên chắc chắn sẽ gặp nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh, do thị trường bị thu hẹp, sức mua bị giảm, người dân thắt chặt chi tiêu. Các Công ty sản xuất và gia công xuất khẩu gặp khó khăn là đơn hàng và giá cả đều bị giảm. Vấn đề xử lý lao động dôi dư trong tình hình hiện nay cũng là thách thức lớn đối với các Công ty thành viên.

Tuy nhiên cũng có thuận lợi là Chính phủ có nhiều giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp: giảm thuế, giảm một số loại thuế, hỗ trợ lãi suất vay vốn...

Riêng Tổng Công ty cuối năm 2007 và đầu 2008 đã ký hợp đồng thực hiện các dự án cho năm 2008 và 2009, nhưng 2008 xảy ra lạm phát nên các dự án này giãn tiến độ thực hiện trong 2009 và 2010 với tổng số tiền trên 900 tỷ. Các dự án này một số phần về thiết kế Tổng Công ty đã thực hiện trong năm 2008. Dự kiến sẽ tiếp tục thiết kế, chế tạo, mua sắm và lắp đặt khoảng 40% giá trị trong năm 2009.

- Dự án thủy điện Dakti'h.
- Dự án thủy điện Bắc hà.
- Dự án thủy điện Kanak.
- Một số các hợp đồng cung cấp dịch vụ khác....

### 2/ Về sản phẩm mới

Trong năm 2008 Tổng Công ty đã nghiên cứu một số sản phẩm mới mang thương hiệu Tổng Công ty dự kiến sẽ làm công tác thị trường (marketing) và đưa ra tiêu thụ trong năm 2009:

- Bộ chuyển mạch.
- Công tơ điện từ 3 pha nhiều biểu giá.
- Đèn LED chiếu sáng tiết kiệm năng lượng và thân thiện môi trường.
- Một số thiết bị y tế: máy siêu âm, máy đốt rác y tế.

### 3/ Kế hoạch doanh thu và lợi nhuận

Biểu 3

Đơn vị tính: 1.000đ

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2008	Năm 2009	Tỷ lệ 09/08(%)
1	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	438,000,000	438,000,000	100.00%
	Trong đó:			
	- Tại các Công ty thành viên	288,669,884	293,669,884	101.73%
	Tại VP Tổng Công ty	149,330,116	144,330,116	96.65%
2	Doanh thu (tỷ đồng)	1,786,000,000	1,895,893,600	106.15%
	Trong đó:			

## **6/ Về Lao động và thu nhập**

Năm 2008 là năm có nhiều biến động về lao động do tác động của khủng hoảng tài chính, đặc biệt là 6 tháng cuối năm. Tuy nhiên theo chỉ đạo của Chính phủ Tổng Công ty và các Công ty thành viên vẫn cố gắng tối đa để đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động. Bình quân lao động toàn Tổng Công ty năm 2008 là 2.050 người, với thu nhập bình quân: 2,78 triệu đồng/người/tháng. Tuy nhiên đây là một thách thức lớn cho Tổng Công ty trong năm 2009, nhất là các Công ty có nhiều lao động.

## **PHẦN B: DỰ KIẾN KẾ HOẠCH NĂM 2009**

### **1/ Tình hình chung**

Năm 2009 kinh tế Việt nam vẫn có nhiều khó khăn do ảnh hưởng của khủng hoảng tài chính thế giới. Do đó Tổng Công ty cũng như các Công ty thành viên chắc chắn sẽ gặp nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh, do thị trường bị thu hẹp, sức mua bị giảm, người dân thắt chặt chi tiêu. Các Công ty sản xuất và gia công xuất khẩu gặp khó khăn là đơn hàng và giá cả đều bị giảm. Vấn đề xử lý lao động dôi dư trong tình hình hiện nay cũng là thách thức lớn đối với các Công ty thành viên.

Tuy nhiên cũng có thuận lợi là Chính phủ có nhiều giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp: giảm thuế, giảm một số loại thuế, hỗ trợ lãi suất vay vốn...

Riêng Tổng Công ty cuối năm 2007 và đầu 2008 đã ký hợp đồng thực hiện các dự án cho năm 2008 và 2009, nhưng 2008 xảy ra lạm phát nên các dự án này giãn tiến độ thực hiện trong 2009 và 2010 với tổng số tiền trên 900 tỷ. Các dự án này một số phần về thiết kế Tổng Công ty đã thực hiện trong năm 2008. Dự kiến sẽ tiếp tục thiết kế, chế tạo, mua sắm và lắp đặt khoảng 40% giá trị trong năm 2009.

- Dự án thủy điện Dakti'h.
- Dự án thủy điện Bắc hà.
- Dự án thủy điện Kanak.
- Một số các hợp đồng cung cấp dịch vụ khác....

### **2/ Về sản phẩm mới**

Trong năm 2008 Tổng Công ty đã nghiên cứu một số sản phẩm mới mang thương hiệu Tổng Công ty dự kiến sẽ làm công tác thị trường (marketing) và đưa ra tiêu thụ trong năm 2009:

- Bộ chuyển mạch.
- Công tơ điện từ 3 pha nhiều biểu giá.
- Đèn LED chiếu sáng tiết kiệm năng lượng và thân thiện môi trường.
- Một số thiết bị y tế: máy siêu âm, máy đốt rác y tế.

### **3/ Kế hoạch doanh thu và lợi nhuận**

Biểu 3

Đơn vị tính: 1.000đ

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2008	Năm 2009	Tỷ lệ 09/08(%)
1	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	438,000,000	438,000,000	100.00%
	Trong đó:			
	- Tại các Công ty thành viên	288,669,884	293,669,884	101.73%
	Tại VP Tổng Công ty	149,330,116	144,330,116	96.65%
2	Doanh thu (tỷ đồng)	1,786,000,000	1,895,893,600	106.15%
	Trong đó:			



TT	Chi tiêu	Thực hiện 2008	Năm 2009	Tỷ lệ 09/08(%)
	- Tại các Công ty thành viên	1,673,883,000	1,495,893,600	89.37%
	-Tại VP Tổng Công ty	112,117,000	300,000,000	267.58%
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận</b>	58,005,000	50,000,000	86.20%
	Trong đó:			
	- Thu tại các Công ty thành viên	38,241,272	33,000,000	86.29%
	-Tại VP Tổng Công ty	19,763,728	17,000,000	86.02%

#### 4/ Về đầu tư

Năm 2008 HĐQT Tổng công ty đã phê duyệt một số dự án đầu tư nhưng do lạm phát, giá cả tất cả các vật tư xây dựng lên cao, Chính phủ có chủ trương cắt giảm một số danh mục đầu tư chưa cần thiết và giãn tiến độ một số danh mục đầu tư của Tổng Công ty trong năm 2008 chưa thực hiện và chuyển sang 2009 như biểu 2.

#### 5/ Các nhiệm vụ chính phải tập trung trong 2009

- Tập trung điều hành để thực hiện đúng tiến độ kế hoạch các hợp đồng đã ký, đặc biệt là công tác thiết kế, đặt hàng.
- Xây dựng đội ngũ làm công tác thị trường để quảng bá thương hiệu và sản phẩm của Tổng Công ty, đẩy mạnh công tác bán hàng nhanh chóng đưa các sản phẩm mới của Tổng Công ty tham gia thị trường.
- Tổng Công ty và các Công ty thành viên phải rà soát lại chi phí, cắt giảm các chi phí chưa thật sự cần thiết, thực hành triệt để tiết kiệm để giảm giá thành, tăng tính cạnh tranh.
- Chỉ đạo và phối hợp các Công ty thành viên trong việc hợp tác, liên kết trong công tác SXKD; thị trường; nguồn lực (lao động, vốn, công nghệ, thiết bị, ...)
- Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước để hoàn thành việc chuyển trường Cao đẳng Công nghệ VIETTRONICS thành trường hình tư thực.

**TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY**

#### Nơi nhận

- Hội đồng quản trị TCTy.
- Ban KTTC; Ban KHĐT
- Lưu VT.



**Trần Thanh Lưu**